

BỘ Y TẾ
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC
TRUNG ƯƠNG

Số: 24 /TB-VKNTTW
V/v báo giá chất chuẩn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 07 tháng 01 năm 2026

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp vật tư, hóa chất và chất chuẩn

Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương có nhu cầu mua sắm chất chuẩn cụ thể như sau:

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách kỹ thuật	Số lượng
1.	Haloperidol	- Chuẩn BP, lọ 150mg	01
2.	Clopidogrel hydrogen sulfate	- Chuẩn BP, lọ 100mg	01
3.	Cinnarizine	- Chuẩn BP, lọ 100mg	01
4.	Salicylic Acid	- Chuẩn BP, lọ 100mg	01
5.	Metronidazole	- Chuẩn BP, lọ 100mg	01
6.	Olanzapine	- Chuẩn EP, Lọ 200mg	01
7.	Cinarizin impurity mixture	- Chuẩn EP, Lọ 0,008mg	01
8.	Omeprazole impurity D	- Chuẩn EP, Lọ 15mg	01
9.	Bromhexin HCl	- Chuẩn EP, Lọ 200mg	01
10.	Neomycin sulfate for microbiological assay	- Chuẩn EP, Lọ 25mg	01
11.	Neamin	- Chuẩn EP, Lọ 0,89mg	01
12.	Bisoprolol for peak identification	- Chuẩn EP, Lọ 1,007mg	01
13.	Bisoprolol for system suitability	- Chuẩn EP, Lọ 1,003mg	01
14.	Sultamicilin tosilat dihydrat	- Chuẩn EP, Lọ 200mg	01
15.	Deferasirox for system suitability	- Chuẩn EP, Lọ 10mg	01
16.	Deferasirox impurity B	- Chuẩn EP, Lọ 15mg	01
17.	Rivaroxaban	- Chuẩn EP, Lọ 110mg	01
18.	Rivaroxaban impurity A	- Chuẩn EP, Lọ 5mg	01
19.	Rivaroxaban for system suitability	- Chuẩn EP, Lọ 15mg	01
20.	Diosmin	- Chuẩn EP, Lọ 70mg	02
21.	Cefoperazone dihydrat	- Chuẩn EP, Lọ 110mg	01
22.	Oseltamivir phosphate (impurity B-free)	- Chuẩn EP, Lọ 300mg	01
23.	Rifampicin quinone	- Chuẩn USP, Lọ 25mg	01
24.	Ondansetron HCl	- Chuẩn USP, Lọ 300mg	01
25.	Ondansetron related compound D	- Chuẩn USP, Lọ 30mg	01
26.	Ondansetron related compound G	- Chuẩn USP, Lọ 15mg	01
27.	Omeprazole	- Chuẩn USP, Lọ 200mg	01
28.	Sulfadoxine	- Chuẩn USP, Lọ 200mg	01
29.	Camphor	- Chuẩn USP, Lọ 1g	01
30.	Amodiaquin HCl	- Chuẩn USP, Lọ 500mg	01
31.	Bisoprolol fumarat	- Chuẩn USP, Lọ 200mg	01
32.	Deferasirox	- Chuẩn USP, Lọ 200mg	01

Stt	Tên hàng hóa	Quy cách kỹ thuật	Số lượng
33.	Tenofovir disoproxil fumarat	- Chuẩn USP, Lọ 200mg	01
34.	Isorhamnetin	- Chuẩn USP, Lọ 30mg	02
35.	Aspirin	- Chuẩn USP, Lọ 500mg	01
36.	Thiamine HCl	- Chuẩn USP, Lọ 500mg	01

Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương kính mời các đơn vị có đủ năng lực và kinh nghiệm gửi báo giá chất chuẩn, hóa chất, vật tư và linh kiện thay thế, yêu cầu cụ thể về báo giá như sau:

- Đơn vị cung cấp báo giá hàng trong danh mục trên;
- Giá chào hàng thống nhất là tiền Đồng Việt Nam (VNĐ); giá chào hàng là giá bao gồm tất cả chi phí nhập khẩu, thuế giá trị gia tăng (VAT), chi phí vận chuyển và bàn giao tại Khoa dự trữ và Kho hóa chất của Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương (48 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội) và các chi phí liên quan khác (nếu có);
- Báo giá phải ghi rõ thông số về mã hàng, hãng sản xuất, xuất xứ, số lượng và quy cách kỹ thuật cung cấp của hàng hóa chào giá;
- Hiệu lực của báo giá tối thiểu 90 ngày kể từ ngày báo giá;
- Báo giá phải có dấu và chữ ký của người có thẩm quyền theo quy định;
- Báo giá được gửi về Phòng Vật tư Trang thiết bị - Viện Kiểm nghiệm Thuốc Trung ương (Địa chỉ: Số 48 Hai Bà Trưng, phường Cửa Nam, Tp. Hà Nội) trước ngày **13/01/2026**.

Các đơn vị cần tìm hiểu thêm thông tin, xin vui lòng liên hệ với Phòng Vật tư Trang thiết bị - Viện Kiểm nghiệm thuốc Trung ương theo số điện thoại: 024.38256906.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổ CNTT (đăng website của Viện);
- Lưu: VT, VTTTB.

